

**KẾ HOẠCH
Phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét
đến năm 2025 trên địa bàn huyện Kon Rẫy**

Thực hiện Kế hoạch số 4500/KH-UBND ngày 20/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy xây dựng Kế hoạch phòng chống và loại trừ sốt rét đến năm 2025 trên địa bàn huyện Kon Rẫy như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Đẩy mạnh các hoạt động phòng chống, tập trung ưu tiên vào địa bàn sốt rét lưu hành và có nhiều đối tượng nguy cơ cao, nhanh chóng đẩy lùi bệnh sốt rét để đến năm 2025 công nhận loại trừ bệnh sốt rét quy mô cấp huyện và củng cố các yếu tố bền vững nhằm ngăn chặn bệnh sốt rét quay trở lại.

2. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1. Đảm bảo toàn bộ người dân được tiếp cận đầy đủ dịch vụ chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét kịp thời đối với cả cơ sở y tế công lập và ngoài công lập.

- 100% người nghi ngờ sốt rét đến khám bệnh được xét nghiệm chẩn đoán sốt rét trong vòng 2 giờ.

- 100% người nhiễm ký sinh trùng sốt rét được điều trị đúng theo phác đồ theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2.2. Đảm bảo người dân trong vùng nguy cơ được bảo vệ bằng các biện pháp phòng chống véc tơ thích hợp.

- Hàng năm, có trên 98% hộ gia đình ở địa bàn sốt rét lưu hành có đủ màn phòng chống muỗi (*trung bình 1,8 người/màn đôi*).

- Có trên 95% hộ gia đình trong vùng ổ bệnh đang hoạt động được phun hóa chất tồn lưu diệt muỗi.

- Hàng năm có trên 90% người có nguy cơ cao mắc sốt rét (đi rừng, ngủ rẫy) sử dụng biện pháp phòng chống sốt rét (*nhằm màn, vòng màn tẩm hóa chất và các biện pháp bảo vệ cá nhân khác*).

2.3. Nâng cao chất lượng hệ thống giám sát dịch tễ bệnh sốt rét và đảm bảo năng lực đáp ứng dịch sốt rét

- 100% trường hợp bệnh sốt rét được báo cáo đầy đủ đúng hạn theo hướng dẫn quốc gia.

- 100% trường hợp bệnh được điều tra và báo cáo đúng hạn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- 100% ổ bệnh sốt rét được xử lý kịp thời trong vòng 7 ngày kể từ khi phát hiện ca bệnh đầu tiên.

2.4. Nâng cao kiến thức và hành vi của người dân để tự chủ động bảo vệ cá nhân trước bệnh sốt rét

- Đạt trên 90% người sống trong địa bàn sốt rét lưu hành có ngủ màn đêm hôm trước ngày điều tra hàng năm.

- Duy trì trên 95% dân số vùng sốt rét lưu hành biết ít nhất 4 thông điệp chủ yếu về sốt rét, phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét (*bệnh sốt rét do muỗi truyền, nằm màn và phun hóa chất để phòng chống sốt rét, khi bị sốt phải đến cơ sở y tế để khám chữa bệnh, uống thuốc đủ liều theo hướng dẫn của cán bộ y tế*).

2.5. Quản lý, điều phối hiệu quả Chương trình phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét và thực hiện loại trừ sốt rét quy mô cấp huyện

- Không còn ca bệnh sốt rét nội địa do *P.falciparum* tại địa phương vào năm 2025.

- 100% xã, thị trấn, huyện được công nhận loại trừ bệnh sốt rét vào năm 2025 (*lộ trình chi tiết: Phụ lục I kèm theo*).

3. Chỉ tiêu cụ thể hàng năm

TT	Chỉ số	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Tỷ lệ tử vong do sốt rét trên 100.000 dân	/100.000	0	0	0	0	0
2	Số bệnh nhân mắc sốt rét mới phát hiện hàng năm trên 100.000 dân	Người	<17	8	0	0	0
3	Tỷ lệ ký sinh trùng sốt rét/1.000 dân	/1.000	0,017	0,008	0	0	0

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục triển khai kế hoạch hoạt động “Chiến lược quốc gia phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 27/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ, lộ trình loại trừ bệnh sốt rét trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và định hướng đến 2030 và Kế hoạch phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2021-2025 của Bộ Y tế.

- Củng cố hệ thống chỉ đạo, tổ chức triển khai phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét hiện có từ huyện đến xã, đặc biệt là mạng lưới y tế cơ sở (*thôn, xã*).

Gắn kết công tác phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét với chức năng chỉ đạo, quản lý, điều hành của từng cấp chính quyền.

- Cập nhật mới và triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phòng chống và loại trừ sốt rét trên địa bàn huyện. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát và đánh giá chương trình phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét.

- Các xã, thị trấn tiếp tục đẩy mạnh triển khai tổ chức có hiệu quả các hoạt động phòng, chống sốt rét và loại trừ sốt rét.

2. Truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe trong giai đoạn phòng, chống và loại trừ sốt rét tới cộng đồng bằng nhiều hình thức đa dạng, để mọi người dân chủ động phòng chống bệnh sốt rét, đặc biệt truyền thông giáo dục sức khỏe trực tiếp cho đối tượng có nguy cơ cao mắc bệnh sốt rét tại địa bàn sốt rét lưu hành.

- Xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe về phòng, chống và loại trừ sốt rét đến các cấp chính quyền, ban, ngành, đoàn thể, cộng đồng hiểu rõ hơn về chiến lược loại trừ sốt rét, tham gia chỉ đạo và triển khai các biện pháp phòng, chống và loại trừ sốt rét.

- Tổ chức mít tinh hưởng ứng Ngày Thế giới phòng chống sốt rét (25/4) hàng năm nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng và phát động toàn dân tích cực tham gia hoạt động phòng, chống và loại trừ sốt rét. Đưa công tác truyền thông phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét vào trường học.

- Cung cấp tài liệu truyền thông phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét.

3. Chuyên môn kỹ thuật

3.1. Phòng chống muỗi truyền bệnh

- Sử dụng các hóa chất diệt muỗi truyền bệnh có hiệu lực cao (*phun tồn lưu, tẩm màn và sử dụng màn tẩm hóa chất tồn lưu dài*). Áp dụng biện pháp đặc biệt để diệt muỗi tại các địa bàn sốt rét nặng có tỷ lệ mắc giảm chậm và không ổn định.

- Cung cấp màn, võng tẩm hóa chất diệt muỗi tồn lưu dài, kem xua muỗi cho dân ở địa bàn sốt rét lưu hành.

- Lồng ghép biện pháp phòng chống muỗi truyền bệnh sốt rét với phòng chống muỗi truyền các bệnh khác như sốt xuất huyết.

- Triển khai biện pháp phòng chống muỗi truyền bệnh chính là phun tồn lưu hóa chất ở các ổ bệnh khi được phát hiện để đảm bảo cắt đứt lan truyền sốt rét tại chỗ.

3.2. Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, chẩn đoán và điều trị

- Nâng cao năng lực chẩn đoán và điều trị sốt rét tại bệnh viện và các cơ sở y tế. Phát hiện bệnh sớm, điều trị kịp thời, đúng phác đồ quy định, không để xảy

ra ca bệnh tử vong do bệnh sốt rét.

- Duy trì hoạt động có hiệu quả các điểm kính hiển vi nhằm phát hiện bệnh sớm để điều trị sớm, đúng hướng dẫn theo chủng loại ký sinh trùng tại cơ sở. Phát hiện bệnh bằng test chẩn đoán nhanh (*RDT*) tại các cơ sở y tế, đặc biệt tại các xã trọng điểm sốt rét, các thôn/bản vùng sâu, vùng xa để có thể chủ động không chế bệnh sốt rét.

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ thuốc sốt rét theo phác đồ điều trị của Bộ Y tế, không để thiếu thuốc ở các cơ sở điều trị. Cấp thuốc tự điều trị (*ACT*) cho những người đi vào vùng có sốt rét lưu hành ở xa cơ sở y tế (*ngoài tầm tiếp cận*).

- Áp dụng các thuốc điều trị sốt rét mới; sàng lọc thiếu G6PD trước khi điều trị bệnh nhân nhiễm *P.vivax*.

- Quản lý và giám sát chặt chẽ bệnh nhân sốt rét, điều tra chủ động khi có trường hợp bệnh ngoại lai xuất hiện. Phát hiện bệnh sớm và điều trị kịp thời cho tất cả các bệnh nhân nghi ngờ mắc sốt rét. Tăng cường giám sát và quản lý trường hợp bệnh tại bệnh viện, cộng đồng, giám sát hiệu quả điều trị bao gồm cả điều trị chống tái phát, không để có trường hợp sốt rét mới lan truyền tại địa phương.

4. Kiểm tra, giám sát, đánh giá chương trình

- Nâng cao năng lực hệ thống theo dõi giám sát, đánh giá từ huyện đến cơ sở. Cập nhật, triển khai quy trình và hướng dẫn theo dõi giám sát, đánh giá chương trình cho từng tuyến, tiếp tục tập huấn cho cán bộ làm công tác theo dõi giám sát, đánh giá chương trình ở tất cả các tuyến.

- Duy trì, cập nhật và nâng cấp hệ thống báo cáo bệnh truyền nhiễm - quản lý sốt rét quốc gia (*eCDS-MMS*) để thực hiện báo cáo từ tuyến xã đến Trung ương, đảm bảo báo cáo ca bệnh trong vòng 48 giờ. Cập nhật bản đồ ca bệnh hàng năm dựa trên số liệu sẵn có trên hệ thống *eCDS-MMS* và phân vùng dịch tễ 5 năm.

- Hàng năm và kết thúc giai đoạn 5 năm, tổ chức tổng kết đánh giá hiệu quả chương trình, rút ra bài học kinh nghiệm kết hợp công tác thi đua khen thưởng và xây dựng mục tiêu, kế hoạch hoạt động cho những năm tiếp theo.

5. Nghiên cứu khoa học: Ứng dụng các thành tựu khoa học vào công tác phòng, chống sốt rét thích hợp cho các đối tượng mắc sốt rét chủ yếu tại địa phương nhằm đạt mục tiêu loại trừ sốt rét tại huyện vào năm 2025.

6. Giải pháp về nguồn lực và đầu tư

- Đề nghị cấp có thẩm quyền tăng cường đầu tư, đào tạo nguồn nhân lực làm công tác phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét, chú trọng vào đội ngũ cán bộ chuyên trách tuyến cơ sở (*xã, thôn*).

- Củng cố và phát triển mạng lưới phòng chống sốt rét trên địa bàn toàn huyện, duy trì hoạt động ổn định theo 3 cấp (*huyện, xã, thôn*), phân công, gán trách nhiệm của các cán bộ đầu mối để tiếp nhận và triển khai thực hiện các

hoạt động phòng, chống sốt rét tại địa phương. Khuyến khích sự tham gia của đội ngũ công tác viên trong cộng đồng để hỗ trợ công tác phát hiện, tuyên truyền, vận động người dân tham gia phòng chống và loại trừ sốt rét.

- Huy động các nguồn vốn hợp pháp tiếp tục đầu tư kinh phí cho công tác phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước, phù hợp với khả năng và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong từng giai đoạn.

7. Các giải pháp về xã hội hóa

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo, tổ chức phối hợp liên ngành và các tổ chức đoàn thể, cộng đồng tại địa phương tích cực hợp tác với Trung tâm Y tế huyện triển khai biện pháp phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét.

- Huy động sự tham gia mạnh mẽ của các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, đoàn thể, cộng đồng, y tế ngoài công lập và Nhân dân vào hoạt động phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét đặc biệt tại các địa bàn trọng điểm về bệnh sốt rét: ngủ màn thường xuyên, đến cơ sở y tế khám bệnh khi bị sốt, vệ sinh môi trường...

- Vận động và áp dụng các biện pháp khuyến khích phù hợp, tạo điều kiện để y tế ngoài công lập tham gia phát hiện và điều trị bệnh sốt rét tại cộng đồng (*cấp test chẩn đoán nhanh, cấp thuốc sốt rét cho y tế tư nhân để xét nghiệm và điều trị miễn phí cho bệnh nhân sốt rét, đồng thời truyền thông cho cộng đồng về việc này và yêu cầu y tế tư nhân báo cáo hàng tháng về sốt rét...*).

- Thông tin, hỗ trợ kịp thời cho các doanh nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường, đơn vị kinh tế trên địa bàn huyện triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh sốt rét cho người lao động.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí Trung ương.
2. Nguồn ngân sách địa phương.
3. Các nguồn dự án ODA (RAI3E).
4. Các nguồn hợp pháp khác (*nếu có*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giám sát tình hình dịch bệnh; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo triển khai thực hiện nội dung kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giúp Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên giám sát, kiểm tra các hoạt động thực hiện nhiệm vụ phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét trên địa bàn huyện.

2. Trung tâm Y tế huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan tổ

chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo việc triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch này cho Sở Y tế (*qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật*), Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Y tế*).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp huy động nguồn lực và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện hỗ trợ kinh phí cho hoạt động phòng chống và loại trừ sốt rét; quản lý, sử dụng và lồng ghép các nguồn kinh phí đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ đúng các quy định hiện hành.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai các nội dung Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Phòng Văn hoá- Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện:

Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chỉ đạo và hướng dẫn công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở về phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét, đặc biệt là địa bàn sốt rét lưu hành, nhóm đối tượng có nguy cơ mắc sốt rét.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục, nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi cho giáo viên, học sinh về phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện hỗ trợ nguồn kinh phí để đảm bảo phòng, chống dịch bệnh đạt hiệu quả và đúng theo quy định về tài chính hiện hành.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện về công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét đến năm 2025 tại địa phương.

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, nội dung của Kế hoạch trên địa bàn quản lý; xây dựng các mục tiêu phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí ngân sách hỗ trợ cho chương trình phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị- xã hội: Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp, tham gia tổ chức triển khai, lồng ghép nguồn lực nhằm tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của Nhân dân về phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét trên địa bàn huyện.

Căn cứ nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch, UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai đạt hiệu quả công tác phòng chống và loại

trừ bệnh sốt rét đến năm 2025 trên địa bàn huyện Kon Rẫy. Trung tâm Y tế huyện hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; định kỳ 06 tháng, hàng năm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; báo cáo Sở Y tế (*qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật*), Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Y tế*).

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND Huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND Huyện (đ/b);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các Phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Các tổ chức, đoàn thể CT-XH huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Hồng Thu